| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 279/2025/HS - ST
Ngày 30/12/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thanh Tùng**.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Kiều Xuân Mai;
Ông Trần Văn Khánh.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên toà:*** Ông Đoàn Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 274/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T**, sinh ngày 16/4/1992 tại Hà Nội; Căn cước công dân số 001092034930 cấp ngày 29/4/2021; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Thạch L, xã N, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà: Hà Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/4/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (đã xóa án tích); Bị bắt, tạm giam từ ngày 20/10/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**2. Hà Văn T1**, sinh ngày: 20/6/1994 tại Hà Nội; Căn cước công dân số: 001094023027 cấp ngày 18/12/2021; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Thạch L, xã N, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn V và bà: Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng (đã chấp hành xong); Bị bắt, tạm giam từ ngày 20/10/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 19/10/2025, tại thôn Thanh V, xã Kim A, thành phố H, tổ công tác xã Kim Anh tuần tra, kiểm soát phát hiện Hà Văn T1 (sinh năm 1994 trú tại thôn Thạch L, xã N, thành phố H) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành thu mẫu xét nghiệm nước tiểu và phát hiện Hà Văn T1 dương tính với chất ma túy tổng hợp Methamphetamine và MDMA. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn T1 khai: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 10/10/2025, Hà Văn T1 nhận được tin nhắn từ tài khoản zalo "Thắng Nguyễn" của Nguyễn Văn T (sinh năm 1992, trú tại thôn Thạch Lỗi, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội) tới tài khoản zalo "Ktt" của Hà Văn T1 với nội dung: "Vừa đi lấy đồ về, kh ông có gì chơi" (ý là đến nhà Hà Văn T1 để sử dụng ma túy). Trong lúc chờ Nguyễn Văn T đến, Hà Văn T1 chuẩn bị 01 chai nhựa đục 02 lỗ trên lắp chai, 01 đoạn ống hút, 01 coóng bằng tủy tinh có một đầu dạng bầu để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Văn T cầm túi ma túy đến nhà Hà Văn T1. Tại phòng ngủ của Hà Văn T1 trên tầng hai; Hà Văn T1 lấy tùi đồ ma túy vào coóng thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt cho ma túy tan ra thành nước. Sau đó, Nguyễn Văn T và Hà Văn T1 cùng nhau sử dụng hết số ma túy trong coóng đến 08 giờ 00 ngày 11/10/2025 thì Nguyễn Văn T đi về. Hà Văn T1 tháo bỏ bộ dụng cụ tự chế ra để chai nước vào góc nhà và bỏ coóng tự chế để trong túi đồ cũ.

Căn cứ vào lời khai của Hà Văn T1, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Nguyễn Văn T. Nguyễn Văn T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy tổng hợp nên khoảng 21 giờ 45 ngày 10/10/2025, Nguyễn Văn T đi xe ôm của người không quen biết đến khu vực phường Phục Yên, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, Nguyễn Văn T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 500.000đ tiền ma túy "đá". Sau khi mua được ma túy, do không có dụng cụ để sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn T liên lạc với Hà Văn T1 để rủ nhau cùng sử dụng ma túy như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Hà Văn T1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Hà Văn T1 gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, dung lượng 128GB, IMEI: 865010063073046, IMEI2: 865010063073053, có lắp 01 sim thuê bao 0981671215 (đã qua sử dụng).

+ 01 chai nhựa trên lắp chai màu xanh có đục 02 lỗ, 01 đoạn ống hút, 01 coóng thủy tinh có một đầu dạng bầu.

- Thu giữ của Nguyễn Văn T gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 245GB, IMEI: 358795283760000, IMEI2: 358795283224478, có lắp 01 sim 0865342622 (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 7383 ngày 29/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: "01 bộ tẩu hút tự tạo (gồm: 01 chai nhựa, 01 coóng thủy tinh được cắm vào 01 nắp chai nhựa màu xanh có cắm thêm 01 ống hút nhựa màu vàng) có dính ma túy loại Methamphetamine".

Số vật chứng trên được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn T ngày 10/10/2025 tại khu vực phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 28/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 (thêm khoản 2 đối với Nguyễn Văn T) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 20/10/2025.

Xử phạt: Hà Văn T1 mức án từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 20/10/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa trên lắp chai màu xanh có đục 02 lỗ, 01 đoạn ống hút, 01 coóng thủy tinh có một đầu dạng bầu thu giữ của Hà Văn T1; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, dung lượng 128GB, IMEI: 865010063073046, IMEI2: 865010063073053, có lắp 01 sim thuê bao 0981671215 (đã qua sử dụng) thu giữ của Hà Văn T1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 245GB, IMEI: 358795283760000, IMEI2: 358795283224478, có lắp 01 sim 0865342622 (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Văn T.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Kết luận giám định; Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 10/10/2025, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy tổng hợp nên Nguyễn Văn T đã mua của đối tượng (không xác định được nhân thân, lý lịch) 500.000đ tiền ma túy tổng hợp Methamphetamine, sau đó Nguyễn Văn T nhắn tin rủ Hà Văn T1 cùng sử dụng thì Hà Văn T1 đồng ý. Khoảng 23 giờ cùng ngày, tại phòng ngủ của Hà Văn T1 tại thôn Thạch Lỗi, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội, Hà Văn T1 chuẩn bị 01 bộ tẩu hút tự tạo và cùng với Nguyễn Văn T cùng nhau sử dụng hết số ma túy đã mua. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T và Hà Văn T1 đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành ma túy có tác hại xấu đến sức khỏe con gười và pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã cùng rủ nhau sử dụng ma túy. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này Nguyễn Văn T là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy nên bị cáo có vai trò cao hơn nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Văn T có ông nội là Liệt sỹ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào các quy định của bộ luật hình sự như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chai nhựa trên lắp chai màu xanh có đục 02 lỗ, 01 đoạn ống hút, 01 coóng thủy tinh có một đầu dạng bầu thu giữ của Hà Văn T1 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, dung lượng 128GB, IMEI: 865010063073046, IMEI2: 865010063073053, có lắp 01 sim thuê bao 0981671215 (đã qua sử dụng) thu giữ của Hà Văn T1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 245GB, IMEI: 358795283760000, IMEI2: 358795283224478, có lắp 01 sim 0865342622 (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Văn T là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Hà Văn T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 20/10/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Văn T1 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 20/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa trên lắp chai màu xanh có đục 02 lỗ, 01 đoạn ống hút, 01 coóng thủy tinh có một đầu dạng bầu thu giữ của Hà Văn T1 (được niêm phong trong 01 hộp dán kín có chữ ký của Giám định viên Lê Khắc Nam và

Hà Văn T1); Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, dung lượng 128GB, IMEI: 865010063073046, IMEI2: 865010063073053, có lắp 01 sim thuê bao 0981671215 (đã qua sử dụng) thu giữ của Hà Văn T1 (được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Hữu Cường và Hà Văn T1) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, dung lượng 245GB, IMEI: 358795283760000, IMEI2: 358795283224478, có lắp 01 sim 0865342622 (đã qua sử dụng) thu giữ của Nguyễn Văn T (được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Hữu Cường và Nguyễn Văn T).

*(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Hà Nội).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 7, Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Tùng**